

QUY ĐỊNH CHO BẢNG CHI TIẾT HẠNG MỤC XÂY LẬP VÀ CUNG CẤP VẬT TƯ THIẾT BỊ

- Phần vật tư thiết bị do bên A cấp tại Tổng kho Ban QLDA (Thủ Đức, Tp Hồ Chí Minh) (nếu có), nhà thầu vận chuyển đến chân công trình và lắp đặt tại công trường. Lưu ý, nhà thầu phải mua phí bảo hiểm vận chuyển VTTB A cấp đến công trường và đưa vào giá trị dự thầu nhằm tránh rủi ro trong quá trình vận chuyển.
- Phần hàng hóa do Nhà thầu cung cấp, vận chuyển đến chân công trình.
- Trường hợp nhà thầu phát hiện tiên lượng chưa chính xác so với thiết kế (*thừa/thiếu hoặc không có trong tiên lượng mời thầu*), nhà thầu lập thành bảng riêng (có lắp giá) cho phần khối lượng sai khác này để chủ đầu tư xem xét khi thương thảo, không cộng chung vào tổng giá trị dự thầu.

Qui định chung:

1. Nhà thầu phải điền đầy đủ các đơn giá theo Webform. Trường hợp nhà thầu không điền giá, xem như nhà thầu hiến thầu.
2. Giá dự thầu của nhà thầu phải bao gồm chi phí cho các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có). Nhà thầu phải tính toán các chi phí nêu trên và phân bổ vào trong giá dự thầu. **Lưu ý : Thuế VAT là 10%.**
3. Nhà thầu phải điền đầy đủ các đơn giá dự thầu và thành tiền. Trường hợp tại cột “đơn giá dự thầu” và cột “thành tiền” nhà thầu không ghi giá trị hoặc ghi là “0” thì được coi là nhà thầu đã phân bổ giá của công việc này vào các công việc khác thuộc gói thầu, nhà thầu phải có trách nhiệm thực hiện hoàn thành các công việc này theo đúng yêu cầu nêu trong HSMT và không được Chủ đầu tư thanh toán trong quá trình thực hiện hợp đồng.
4. Bảng tiên lượng mời thầu phải được đọc chung với hồ sơ bản vẽ mời thầu. Nếu trong quá trình kiểm tra tính toán có phát hiện sai biệt giữa khối lượng trong bản vẽ mời thầu và phần mục khối lượng mời thầu đề nghị nhà thầu bổ sung thêm mục:
 - + Khối lượng ngoài khối lượng mời thầu (không có trong tiên lượng mời thầu).
 - + Khối lượng cần hiệu chỉnh (khối lượng thừa hoặc thiếu so với khối lượng mời thầu).
 - + Các khối lượng trên được lập thành hạng mục riêng biệt và không cộng chung vào tổng giá trị dự thầu, được xem xét trong quá trình thương thảo hợp đồng.
 - + Khối lượng chi tiết nhà thầu xem trong bản vẽ thiết kế thi công Tập 3 của E-HSMT
5. Nhà thầu tự kiểm tra và tính toán biện pháp thi công để chào giá cho toàn bộ công tác đền bù phục vụ thi công. Nhà thầu phải chịu mọi thiệt hại về đền bù do quá trình thi công gây ra.
6. Nhà thầu tự tính toán chi phí phát quang hành lang tuyến phục vụ đóng điện và chào giá vào tổng giá dự thầu (nếu có).
7. Về công tác liên quan đến đào, đắp đất hố móng (xác định cấp đất, tát nước hố móng phục vụ công tác đổ bê tông, đắp bờ bao và đặc biệt là các giải pháp cho việc thi công). Nhà thầu tự tính toán, kiểm tra xem xét điều kiện thực tế tại hiện trường để đưa ra biện pháp cho phù hợp theo biện pháp thi công của mình và chào giá vào tổng giá dự thầu theo lô cho từng vị trí móng, kè móng, tường rào của Trạm.

8. Đơn giá bê tông phải kể đến công tác ván khuôn chào chung trong đơn giá bê tông, kể cả phụ gia để đổ bê tông và phụ gia đông kết nhanh để đảm tiến độ công trình (nếu có).
9. Nhà thầu tự tính toán mặt bằng và tổ chức lán trại tạm để tiếp nhận và bảo quản vật tư thiết bị do A cấp và phân bổ vào giá dự thầu. Các hư hỏng mất mát do nhà thầu gây nên thì bồi thường theo qui định.
 - + Phần vật tư thiết bị A cấp, đơn giá dự thầu chỉ tính chi phí nhân công lắp đặt, vận chuyển, bốc dỡ, bảo quản từ kho Ban QLDA (Thủ Đức) đến chân công trường, không tính giá mua thiết bị, vật liệu.
10. Trên cơ sở bản vẽ mời thầu và đi khảo sát hiện trường, nhà thầu đưa ra biện pháp tổ chức thi công và tính toán các loại chi phí sau đây để phân bổ vào giá dự thầu bao gồm : (i) chi phí phát quang, đền bù phục vụ biện pháp thi công; (ii) chi phí cảnh giới giao thông; (iii) chi phí di chuyển bộ máy thi công xây lắp; (iv) chi phí kho bãi để tiếp nhận VTTB A cấp và B cấp; (v) chi phí lán trại phục vụ thi công; (vi) chi phí điện nước phục vụ thi công xây dựng ...
11. Chi phí đóng cắt điện để thi công, đấu nối nhà thầu tính toán để phân bổ vào giá dự thầu.
12. Các công tác phần xây dựng được hiểu bao gồm cả phần gia công và lắp đặt hoàn chỉnh.
13. Nhà thầu phải thực hiện công tác thử nghiệm các loại VTTB B cấp bao gồm : vật liệu xây dựng, các cấu kiện bê tông đúc sẵn, các kết cấu thép theo qui chuẩn, qui phạm để đảm bảo chất lượng công trình.
14. Nhà thầu phải thực hiện lấy mẫu và thử nghiệm độ đầm chặt của đất đắp nền trạm và đất đắp móng trụ theo yêu cầu thiết kế. Đơn vị thử nghiệm phải có đầy đủ chức năng theo quy định. Nhà thầu phải phân bổ chi phí vào giá dự thầu.
15. Nhà thầu phải thuê Công an PCCC trực nghiệm thu đóng điện máy biến áp lực, chi phí cho công tác này phân bổ vào giá trị dự thầu công tác xây lắp trạm biến áp.
16. **Phần khối lượng đất thực vật, đất, đá thừa (sau khi đã sử dụng bù cho các hạng mục thiếu trong trạm và taluy) nhà thầu tự thỏa thuận với địa phương/hộ dân/Vườn Quốc gia về vị trí cho phép được thải đổ và chi phí thỏa thuận thuê bãi thải và vận chuyển này do nhà thầu tự tính toán phân bổ vào giá trị dự thầu.**

17. Nhà thầu chịu trách nhiệm thỏa thuận và bồi thường những thiệt hại do ảnh hưởng trong quá trình thi công của Nhà thầu. Nhà thầu tự tính toán chi phí này để đưa vào giá trị dự thầu xây dựng công trình.
18. Phân hạng mục đấu nối hoàn thiện (đối với đường dây, các nhánh rẽ, ngăn lộ) nhà thầu phải dự trù vật tư và chi phí để phục vụ cho việc đấu nối tạm thời trong quá trình thi công hoàn thiện theo kế hoạch cắt, trả điện (nếu có).
19. Đối với các hạng mục thi công cần phải thực hiện di dời tạm đường dây đang có điện để phục vụ thi công theo biện pháp thi công của nhà thầu mà chưa được tiên lượng trong HSMT thì nhà thầu phải tự tính toán dự trù vật tư, chi phí và phân bổ vào giá dự thầu.
20. Nhà thầu chào đơn giá thành phẩm bao gồm mạ kẽm và cả bu lông (nếu có).
21. Nhà thầu phải làm việc với đơn vị có chức năng quản lý vận hành lưới điện cao áp phù hợp để kiểm tra và xác nhận lực xiết bu lông trụ thép đảm bảo yêu cầu kỹ thuật trước khi kéo dây. Chi phí cho công tác này được phân bổ vào giá dự thầu công tác lắp dựng trụ.
22. Nhà thầu tính toán chi phí lập thủ tục, chi phí cảnh giới kéo dây vượt đường, kéo dây giao chéo với đường dây điện lực, thông tin, chi phí cảnh giới trong quá trình kéo cáp ngầm 220kV, thi công đấu nối, thí nghiệm cáp ngầm ... để phân bổ vào giá dự thầu.
23. Đối với các vị trí vượt sông có lắp đặt biển báo, nhà thầu chịu trách nhiệm liên hệ với Địa phương và Cơ quan quản lý đường sông để thỏa thuận vị trí lắp đặt biển báo và thỏa thuận phương án thi công vượt sông, cảnh giới trong quá trình thi công. Nhà thầu tự tính toán chi phí này để phân bổ vào giá dự thầu của gói thầu (nếu có).
24. Nhà thầu phải tính toán và phân bổ vào giá dự thầu khối lượng phá dỡ và tái lập các công trình hạ tầng kiến trúc bị ảnh hưởng trong quá trình thi công (nếu có).
25. Nhà thầu phải thực hiện công tác thử nghiệm, thử mẫu, thí nghiệm theo quy chuẩn, quy phạm đảm bảo chất lượng công trình. Chi phí nhà thầu tính toán để phân bổ vào tổng giá chào thầu. Các hạng mục thử nghiệm cho các loại VTTB đã được quy định trong Tập 2 - Chi dẫn kỹ thuật: Cáp ngầm 220kV, VTTB trạm 220kV,...

26. Nhà thầu phải thực hiện các công việc (đo điện trở, thí nghiệm điện, thí nghiệm hệ thống SCADA, thí nghiệm hệ thống TTLL, cấu hình hệ thống SCADA, cấu hình hệ thống TTLL,... cho toàn trạm), tính toán chỉnh định role và lập phương thức đóng điện (kể cả phiếu thao tác đóng điện) và các ngăn lộ của trạm 220kV Kiên Bình với đơn vị quản lý thuộc Trung tâm điều độ hệ thống điện quốc gia A0 nhà thầu tự tính toán, phân bổ vào giá dự thầu.
27. Nhà thầu phải thực hiện công tác cấu hình hệ thống đo đếm điện năng với công ty mua bán điện, NMSO nhà thầu tự tính toán, phân bổ vào giá dự thầu.
28. Trạm thuộc khu đất nằm trong rừng phòng hộ, nên nhà thầu phải làm việc với đơn vị có chức năng trực, giám sát PCCC rừng trong quá trình thi công và đóng điện công trình nhà thầu tự tính toán, phân bổ vào giá dự thầu.
29. Khối lượng cáp ngầm 220kV, vật tư cáp ngầm hạng mục dự phòng nhà thầu cung cấp đến Kho dự kiến tại Đặc khu Phú Quốc.
30. **Lưu ý: Công trình sử dụng phần đá đào của nền trạm xây, nghiên để phục vụ san lấp và rải đá sân trạm... nhà thầu phải tính toán chi phí thỏa thuận với cơ quan có thẩm quyền để phân bổ vào giá dự thầu.**
31. Nhà thầu phải tính toán, phân bổ vào giá dự thầu để thực hiện các biện pháp quản lý về môi trường phù hợp với Báo cáo tác động môi trường (ĐTM), cho giai đoạn thi công xây dựng.
32. Nhà thầu phải tính toán chi phí kiểm tra thử nghiệm đo thông quang cho tuyến đường dây (phần nổi và phần ngầm) và phân bổ vào giá dự thầu.
33. Đối với các công trình có VTTB thu hồi trên lưới điện hiện hữu, trước khi tháo gỡ VTTB thu hồi, nhà thầu phải mời đơn vị quản lý vận hành và giám sát A để lập Biên bản xác nhận tình trạng VTTB thu hồi trước khi tháo gỡ. Sau khi tháo gỡ, nhà thầu phải mời đơn vị quản lý vận hành và giám sát A lập biên bản xác nhận thực tế tình trạng và khối lượng VTTB thu hồi, trong đó xác định rõ sự sai biệt của VTTB thu hồi giữa thiết kế và thực tế. Nhà thầu phải bảo quản VTTB thu hồi và vận chuyển ngay để hoàn trả cho đơn vị quản lý vận hành và có xác nhận đã hoàn trả của đơn vị vận hành. Nhà thầu tự tính toán chi phí bảo quản và vận chuyển VTTB thu hồi để phân bổ vào giá dự thầu của gói thầu. Trường hợp nhà thầu làm thất thoát VTTB thu hồi thì nhà thầu phải bồi thường theo giá trị VTTB hoàn toàn mới tại thời điểm thất thoát.

34. Nhà thầu phải làm việc với đơn vị có chức năng thực hiện công việc đo điện trở nổi đất của từng vị trí móng trụ điện. Kết quả đo được ghi vào biểu đã thỏa thuận và trình cho bên mời thầu. Công việc đo điện trở nổi đất móng trụ có thể được thực hiện nhiều lần do giá trị đo điện trở nổi đất móng trụ không đạt yêu cầu và phải thực hiện các giải pháp tiếp đất bổ sung. Chi phí công việc đo điện trở nổi đất nhà thầu tự tính toán đưa vào giá trị dự thầu (nếu có).
35. Các tài liệu đi kèm cùng các thiết bị khi cung cấp bao gồm:
- Đối với VTTB :
- Tài liệu phê duyệt (05 bộ bản chụp)
 - i. Các bản vẽ kích thước
 - ii. Sơ đồ đấu dây bên trong thiết bị
 - iii. Sơ đồ chức năng (Điều khiển, bảo vệ)
 - iv. Tài liệu thiết bị như các mô tả bao gồm danh sách các bộ phận, hướng dẫn lắp đặt, bảo trì,...
 - v. Tài liệu cuối cùng (08 bộ bản chụp)
 - Các bản vẽ cuối cùng:
 - vi. Bản vẽ hướng dẫn thi công lắp đặt
 - vii. Sơ đồ chức năng (Điều khiển, bảo vệ)
 - viii. Sơ đồ đấu dây bên trong thiết bị, tủ bảng
 - ix. Danh sách cấp hạ thế và chi tiết đấu nối đến các khối thiết bị
 - x. Đĩa CD chứa file của tất cả các bản vẽ cuối cùng
 - Tài liệu:
 - xi. Hồ sơ thử nghiệm thiết bị
 - xii. Hướng dẫn vận hành và bảo trì của tất cả các thiết bị
 - xiii. Đĩa CD chứa tất cả các file tài liệu trên
36. Nhà thầu tính toán chi phí Bảo hiểm vận chuyển, Bảo hiểm bắt buộc công trình trong thời gian xây dựng, Bảo hiểm bắt buộc đối với người lao động thi công trên công trường, Bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự đối với bên thứ ba theo văn

bản hướng dẫn 11047/EVN-SPC-ĐT ngày 29/11/2024 của Tổng công ty Điện lực miền Nam (trang 474 -475 của tập 1- E HSMT) để phân bổ vào giá dự thầu.